

Hướng dẫn giải vở bài tập Sinh học lớp 7 Bài 10: Đặc điểm chung và vai trò của ngành Ruột khoang có lời giải chi tiết, dễ hiểu, đủ ý và cách trả lời ngắn gọn được biên soạn bởi đội ngũ chuyên gia giàu kinh nghiệm. Hỗ trợ học sinh trong quá trình học tập tốt môn Sinh 7.

Giải VBT Sinh học lớp 7 Bài 10: Đặc điểm chung trang 26

Giải trang 26 VBT Sinh học 7

Chọn các cụm: không đối xứng; đối xứng tỏa tròn; kiểu sâu đo; kiểu lộn đầu; cơ bóp dù; không di chuyển; tự dưỡng; dị dưỡng; tự vệ nhờ tế bào gai; tự vệ nhờ di chuyển; ruột túi; ruột phân nhánh; hai lớp; ba lớp điền vào bảng 1.

Trả lời:

Bảng 1. Đặc điểm chung của một số đại diện trong ngành Ruột khoang

STT	Đại diện	Thủy tức	Sứa	San hô
	Đặc điểm			
1	Kiểu đối xứng	Đối xứng tỏa tròn	Đối xứng tỏa tròn	Đối xứng tỏa tròn
2	Cách di chuyển	Kiểu sâu đo, kiểu lộn đầu	Cơ bóp dù	Không di chuyển
3	Cách dinh dưỡng	Dị dưỡng	Dị dưỡng	Dị dưỡng
4	Cách tự vệ	Tế bào gai	Tế bào gai	Tế bào gai
5	Số lớp tế bào của thành cơ thể	Hai lớp	Hai lớp	Hai lớp
6	Kiểu ruột	Dạng túi	Dạng túi	Dạng túi
7	Sống đơn độc hay tập đoàn	Đơn độc	Đơn độc	Tập đoàn

Giải trang 26 VBT Sinh học 7

Các đặc điểm chung của ngành Ruột khoang:

Trả lời:

- Cơ thể đối xứng tỏa tròn
- Ruột dạng túi
- Cấu tạo thành cơ thể gồm 2 lớp tế bào

- Có tế bào gai để tự vệ và tấn công

Giải vở bài tập Sinh học 7 Bài 10: Vai trò trang 27**Giải trang 27 VBT Sinh học 7**

Điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống

Trả lời:

Vùng biển san hô vừa là nơi có vẻ đẹp kì thú của biển nhiệt đới vừa là nơi có cảnh quan độc đáo của đại dương. San hô đỏ, san hô đen, san hô sừng hươu là nguyên liệu quý để trang trí và làm đồ trang sức. San hô đá là một trong các nguồn cung cấp vôi cho xây dựng. Hóa thạch san hô là vật chỉ thị địa tầng quan trọng trong nghiên cứu địa chất. Sứa sen, sứa rô là những loài sứa thường được khai thác làm thức ăn. Chúng có ý nghĩa về mặt sinh thái đối với biển và đại dương, là tài nguyên thiên nhiên quý giá.

Giải VBT Sinh học lớp 7 Bài 10: Ghi nhớ trang 27

Tuy rất khác nhau về kích thước, hình dạng và lối sống nhưng các loài ruột khoang đều có chung đặc điểm: cơ thể đối xứng tỏa tròn, ruột dạng túi, cấu tạo thành cơ thể gồm 2 lớp tế bào, có tế bào gai để tự vệ và tấn công.

Ruột khoang rất đa dạng, phong phú ở biển nhiệt đới và biển nước ta. Chúng tạo nên một trong các cảnh quan độc đáo ở đại dương, có vai trò lớn về mặt sinh thái.

Giải vở bài tập Sinh học 7 Bài 10: Câu hỏi trang 27, 28**Câu 1 (trang 27 VBT Sinh học 7):**

So sánh rồi chỉ ra những đặc điểm chung về cấu tạo của ruột khoang sống bám và ruột khoang bơi lội tự do

Trả lời:

- Cơ thể đối xứng tỏa tròn
- Ruột dạng túi
- Cấu tạo thành cơ thể gồm 2 lớp tế bào
- Có tế bào gai để tự vệ và tấn công

Câu 2 (trang 27 VBT Sinh học 7):

Em hãy kể tên các đại diện của ngành Ruột khoang có thể gặp ở địa phương em?

Trả lời:

Thủy tức, sứa, san hô, hải quỳ.

Câu 3 (trang 27 VBT Sinh học 7):

* Nêu những phương tiện cần thiết để đề phòng khi tiếp xúc với một số động vật ngành Ruột khoang:

Trả lời:

Để tránh chạm phải chất độc khi tiếp xúc với các đại diện ngành Ruột khoang, chúng ta cần sử dụng: vợt, kéo nẹp, panh. Nếu dùng tay, phải mang găng cao su để tránh sự tác động của các tế bào gai độc, có thể gây ngứa hoặc làm bỏng da tay.

Câu 4 (trang 28 VBT Sinh học 7):

San hô có lợi hay có hại? Biển nước ta có giàu san hô không?

Trả lời:

San hô chủ yếu là có lợi. Ấu trùng san hô trong các giai đoạn sinh sản hữu tính thường là thức ăn của nhiều loại động vật biển.

Vùng biển nước ta rất giàu san hô (có nhiều loại khác nhau), chúng tạo thành các dạng bờ viền, bờ chắn, đảo san hô,... là những hệ sinh thái quan trọng trong đại dương.

Tuy nhiên, một số đảo ngầm san hô cũng gây trở ngại không ít cho giao thông đường biển.